

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 169/TT-Tr-SLĐTBXH

Bình Phước, ngày 27 tháng 01 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v xin bổ sung nhân sự và trang thiết bị để bố trí vào khu vực mới được đầu tư xây dựng tại Cơ sở Cai nghiện ma túy để đảm bảo điều kiện tiếp nhận thêm người nghiện ma túy.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong năm 2020, Cơ sở Cai nghiện ma túy được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư nâng cấp với tổng kinh phí 29.800 triệu đồng. Hiện nay công trình sắp hoàn thành dự kiến đưa vào sử dụng trong tháng 3/2021.

Trong những năm qua, do quy mô Cơ sở Cai nghiện ma túy tiếp nhận khoảng 350 học viên nên chỉ bố trí nhân sự và trang thiết bị, công cụ hỗ trợ vừa đủ để thực hiện nhiệm vụ. Trong thời gian tới sau khi công trình đầu tư nâng cấp hoàn thành đưa vào sử dụng sẽ nâng quy mô tiếp nhận học viên từ 350 người lên 700 người (gấp đôi so với quy mô hiện nay) dẫn tới thiếu nhân sự và trang thiết bị, công cụ hỗ trợ phục vụ quản lý học viên.

Ngày 12/01/2021, Cơ sở Cai nghiện ma túy có Báo cáo số 13/BC-CSCNMT về việc “Thông kê các nhu cầu cần thiết để khai thác, sử dụng 02 khu quản lý học viên khi tiếp nhận bàn giao công trình tại Cơ sở Cai nghiện ma túy”. Trước thực trạng trên, để đảm bảo đủ điều kiện tiếp nhận học viên vào khu nhà mới đầu tư tại Cơ sở Cai nghiện ma túy, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội kính đề nghị UBND tỉnh chấp thuận chủ trương và chỉ đạo các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí bổ sung nhân sự và trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cần thiết để phục vụ học viên tại khu vực mới xây dựng của Cơ sở Cai nghiện ma túy cũng như quan tâm xem xét chỉ đạo hướng xử lý một số khó khăn phát sinh tại đơn vị, cụ thể như sau:

I. Về nhu cầu bổ sung các điều kiện cần thiết để tiếp nhận học viên

1. Bổ sung nhân sự

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 7 Thông tư 25/2018/TT-BLĐTBXH ngày 10/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc của cơ sở cai nghiện ma túy công lập quy định: “Cơ sở cai nghiện ma túy có trên 500 học viên: 01 người quản lý ít nhất 09 học viên bắt buộc và 01 người quản lý ít nhất

11 học viên tự nguyện”, trong đó không bao gồm số lượng người trong Ban Giám đốc.

Với số lượng 700 học viên, đơn vị cần bố trí là 81 người làm việc (gồm 78 người làm ở các bộ phận, còn lại 3 người trong Ban Giám đốc).

Hiện nay đơn vị đã được bố trí 64 người, vì vậy cần phải bổ sung thêm 17 chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP để đủ đảm bảo năng lực quản lý học viên theo định mức quy định tại Thông tư 25/2018/TT-BLDTBXH.

(Chi tiết nhu cầu bổ sung người làm việc phụ lục I đính kèm).

2. Trang thiết bị, công cụ hỗ trợ

2.1 Phục vụ công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe cho học viên.

Căn cứ điểm p khoản 1 Điều 55 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Cơ sở Cai nghiện ma túy là đối tượng được trang bị công cụ hỗ trợ. Hiện tại, đơn vị chỉ trang bị công cụ hỗ trợ đủ để phục vụ công tác quản lý khoảng 350 học viên. Để quản lý 700 học viên đơn vị cần trang bị thêm công cụ hỗ trợ để đảm bảo an ninh, an toàn cho học viên và cho đơn vị như: Súng bắn đạn cao su, đạn cao su, súng bắn đạn hơi ngạt, đạn hơi ngạt, gậy cao su, roi điện, còng số 8...

Do số lượng người cần điều trị nghiện tập trung tăng cao gấp đôi, do đó phải trang bị bổ sung các loại máy móc, trang thiết bị y tế, hóa chất, thuốc chữa bệnh để phục vụ công tác điều trị cắt cơn giải độc, khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh. Hiện tại, các loại máy móc, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh của đơn vị đã lặt hậu, không thể thực hiện các xét nghiệm cần thiết khi khám lâm sàng, cận lâm sàng. Vì vậy, đơn vị cần được bổ sung và trang bị mới các máy móc, trang thiết bị y tế, hóa chất, thuốc chữa bệnh cần thiết.

(Chi tiết nhu cầu bổ sung trang thiết bị phục vụ quản lý, chăm sóc theo phụ lục II đính kèm).

2.2 Phục vụ trực tiếp nhu cầu của học viên

Để phục vụ học viên tại khu vực mới đầu tư, cần phải lắp đặt các trang thiết bị phục vụ tập trung như: Bếp nấu ăn công nghiệp, hệ thống xử lý nước uống công nghiệp, bàn ghế sinh hoạt tập trung, trang thiết bị nghe nhìn...và đồ dùng vật dụng sinh hoạt cá nhân cho từng học viên.

(Chi tiết nhu cầu bổ sung trang thiết bị phục vụ học viên theo phụ lục III đính kèm).

Dự kiến kinh phí mua sắm bổ sung trang thiết bị, công cụ hỗ trợ khoảng 4 tỷ đồng.

II. Về những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện nhiệm vụ tại Cơ sở cai nghiện ma túy

- Hiện nay, chỉ tiêu biên chế sự nghiệp được giao cho đơn vị chỉ 13 người, từ đó đơn vị gặp rất nhiều vấn đề khó khăn, vướng mắc trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; nhiều phòng nghiệp vụ không có nhân sự để bổ nhiệm trưởng phòng, phó trưởng phòng.

- Đơn vị chưa thể đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khám chữa bệnh tại Cơ sở theo chỉ đạo của UBND tỉnh do chưa đủ điều kiện về đội ngũ y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế theo tiêu chuẩn của ngành y tế, đặc biệt không tuyển dụng được bác sỹ để thực hiện công tác khám chữa bệnh cho học viên.

III. Một số đề xuất để phục vụ tốt công tác trong thời gian tới

1. Đề nghị UBND quan tâm chỉ đạo giao bổ sung chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP và kinh phí mua sắm trang thiết bị, cung cụ hỗ trợ cần thiết như đã trình bày ở trên ngay trong tháng 2/2021 để kịp thời tiếp nhận học viên vào khu vực mới xây dựng ngay sau khi bàn giao công trình trong tháng 3/2021.

2. Đề nghị điều động luân phiên Bác sỹ đang công tác tại các Bệnh viện, Trung tâm y tế trong tỉnh về làm việc có thời hạn tại Cơ sở Cai nghiện ma túy để đảm bảo hiệu quả công tác khám, chữa bệnh cho học viên và bố trí kinh phí mua sắm thêm các trang thiết bị y tế theo quy định để đáp ứng các tiêu chuẩn về cấp giấy phép hoạt động khám chữa bệnh theo các quy định của pháp luật về khám chữa bệnh tại Cơ sở cai nghiện ma túy theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1167/UBND-KGVX ngày 06/5/2019.

3. Nhằm ngăn ngừa việc thăm lậu các đồ vật cấm, chất cấm học viên sử dụng tại Cơ sở và đảm bảo an ninh, an toàn trong khuôn viên của đơn vị, kính đề nghị UBND tỉnh bố trí kinh phí để lắp đặt hệ thống camera giám sát quanh hàng rào và một số vị trí trọng yếu như: phòng cắt cơn giải độc, phòng cách ly, các khu vực thường xảy ra việc thăm lậu đồ vật cấm.

4. Sau khi tăng quy mô, số lượng học viên cai nghiện đưa vào Cơ sở sẽ tăng cao, những đối tượng này đa số có sức khỏe yếu, nhiễm rất nhiều bệnh, trong đó có HIV/ADS và những bệnh truyền nhiễm khác, thường xuyên phát bệnh nặng phải cấp cứu chuyển lên tuyến trên để điều trị kịp thời. Hiện nay xe ô tô cấp cứu chuyên dụng của đơn vị đã hư hỏng nặng và đã được các ngành ký xác nhận động ý thanh lý, tuy nhiên chưa có kinh phí mua sắm thay thế. Vì vậy kính đề nghị UBND tỉnh bố trí kinh phí mua sắm mới 01 xe cứu thương chuyên dụng để kịp thời phục vụ công tác chuyển tuyến chăm lo sức khỏe cho học viên.

5. Do đa số người nghiện ma túy thường không có thái độ chấp hành nội quy, không hợp tác với Cơ sở trong giai đoạn đầu cắt cơn giải độc, có những hành vi chống đối, không tuân thủ theo y lệnh của cán bộ y tế trong việc chữa trị, cắt cơn nghiện. Vì vậy để đảm bảo hiệu quả trong công tác cắt cơn giải độc, đơn vị xin

thực hiện theo phương án mỗi tháng tiếp nhận trung bình 50 học viên cho đến khi tiếp nhận đủ 700 học viên.

Trên đây là nhu cầu bố trí bổ sung nhân sự và trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cần thiết để phục vụ tiếp nhận người cai nghiện vào khu vực mới xây dựng; một số khó khăn phát sinh và đề xuất của Cơ sở Cai nghiện ma túy, kính trình UBND tỉnh xem xét chỉ đạo thực hiện để đơn vị sớm tổ chức tiếp nhận thêm số lượng người nghiện ma túy trong thời gian tới.

Trân trọng!

(Gửi kèm phụ lục số I, II, III và Báo cáo số 13/BC-CSCNMT của Cơ sở Cai nghiện ma túy). *WV*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở;
- Phòng QLLVXH, CSCNMT;
- Lưu: VT, VP (L).



GIÁM ĐỐC

ch

Huỳnh Thị Thùy Trang

Phụ lục I

NEHC CẦU BỒ SUNG NHÂN SỰ

(Kèm theo Tờ trình số 06/SLĐTBXH ngày 27/01/2021 của Sở LĐTBXH)



Số TT	DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Chức danh lãnh đạo, quản lý	Số lượng người làm việc cần thiết theo tho Thông tư 25/2018	Thực trạng	Nhu cầu bổ sung	Yêu cầu về trình độ chuyên môn
1	2	3	5	6	7	8
I	Tên vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý điều hành		14	7	7	
1	Vị trí cấp trưởng đơn vị Cơ sở.	Giám đốc	1	1	0	
2	Vị trí cấp phó của người đứng đầu đơn vị Cơ sở.	Phó Giám đốc	2	2	0	
3	Vị trí cấp trưởng đơn vị thuộc Cơ sở.	Trưởng Phòng	5	3	2	Đại học
4	Vị trí cấp phó của người đứng đầu đơn vị thuộc Cơ sở	Phó Trưởng phòng	6	1	5	Đại học
II	Vị trí việc làm gắn với hoạt động nghề nghiệp chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ		67	57	2	Đại học
1	Vị trí việc làm tư vấn, tâm lý trị liệu, giáo dục hành vi nhân cách đối với học viên.		3	3	0	
2	Vị trí việc làm công tác xã hội.		2	1	1	Đại học
3	Vị trí việc làm tư vấn, quản lý sau cai nghiện.		1	1	0	
4	Vị trí việc làm điều trị, phục hồi sức khỏe cho học viên.		8	8	0	
5	Vị trí việc làm lao động trị liệu, dạy nghề, dạy văn hóa.		5	4	1	Đại học
6	Vị trí việc làm kế toán		1	1	0	
7	Vị trí việc làm văn thư - thủ quỹ.		1	1	0	
8	Vị trí việc làm hành chính, quản trị.		1	1	0	
9	Vị trí việc làm thống kê, tổng hợp, báo cáo.		1	1	0	

Số TT	DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Chức danh lãnh đạo, quản lý	Số lượng người làm việc cần thiết theo tho Thông tư 25/2018	Thực trạng	Nhu cầu bổ sung	Yêu cầu về trình độ chuyên môn
1	2	3	5	6	7	8
10	Vị trí việc làm hậu cần, quản lý bếp ăn phục vụ học viên.		1	1	0	
11	Vị trí việc làm quản lý học viên.		41	33	8	Trung cấp, Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ
12	Vị trí việc làm lái xe cấp cứu chuyên dụng		1	1	0	
13	Vị trí việc làm bảo vệ công cơ quan		1	1	0	
Tổng cộng			81	64	17	

Phụ lục II
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ, Y DỤNG CỤ BỔ SUNG
 (kèm theo Tờ trình số: 169/TT-SLĐTBXH ngày 27/01/2021 của Sở LĐTBXH)

Số TT	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
01	Giường bệnh	cái	8
02	Tủ đầu giường	cái	8
03	Bàn khám bệnh	cái	3
04	Đèn bàn khám bệnh	cái	3
05	Huyết áp kế	cái	4
06	Ống nghe bệnh	cái	4
07	Nhiệt kế y học 42 ⁰ c	cái	10
08	Máy khí dung	cái	1
09	Máy hút điện	cái	1
10	Búa thử phản xạ	cái	1
11	Bóp bóng người lớn	cái	2
12	Bàn tiểu phẫu	cái	1
13	Bộ dụng cụ tiểu phẫu	bộ	2
14	Bộ dụng cụ rửa dạ dày	bộ	1
15	Cân trọng lượng 120kg có thước đo chiều cao	cái	2
16	Đề lưỡi thép không gỉ	cái	10
17	Bàn để dụng cụ	cái	2
18	Cáng tay	cái	1
19	Cáng dây	cái	1
20	Xe đẩy cấp phát thuốc	cái	1
21	Tủ đựng thuốc và dụng cụ	cái	5
22	Khay quả đậu 825ml thép không gỉ	cái	2
23	Khay quả đậu 475ml thép không gỉ	cái	2
24	Khay đựng dụng cụ nông	cái	4
25	Khay đựng dụng cụ sâu	cái	4
26	Hộp hấp bông gạc hình tròn 24cm	cái	4
27	Hộp hấp dụng cụ có nắp	cái	4

Số TT	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
28	Bát đựng dung dịch 600ml, thép không gỉ	cái	2
29	Thùng nhôm đựng nước có vòi	cái	2
30	Cốc đựng dung dịch 500ml có chia độ	cái	2
31	Kẹp phẫu tích 1x2 răng, dài 200mm	cái	2
32	Kẹp phẫu tích không máu, 140mm	cái	4
33	Kẹp Korcher có máu và khoá hãm	cái	2
34	Kẹp phẫu tích thẳng kiểu Mayo	cái	4
35	Kéo thẳng, nhọn 145mm	cái	4
36	Kéo thẳng tù 145mm	cái	2
37	Kéo cong nhọn/nhọn 145mm	cái	3
38	Kéo thẳng nhọn/tù 145mm	cái	3
39	Kéo cong tù 145mm	cái	3
40	Kéo cắt bông gạc	cái	3
41	Kẹp kim Mayo 200mm	cái	2
42	Cán dao số 4	cái	2
43	Lưỡi dao mổ số 21 - hộp 5 lưỡi	cái	2
44	Đèn Clar	bộ	1
45	Giá treo dịch truyền		2
46	Đèn pin	cái	2
47	Bô tròn	cái	2
48	Vịt đái nữ	cái	2
49	Vịt đái nam	cái	2
50	Thông tiểu nam, nữ các loại	cái	20
51	Bóc tháo thun, dây dẫn	cái	1
52	Túi chườm nóng lạnh	cái	2
53	Các bộ nẹp chân, tay	bộ	5
54	Garô cho tiêm truyền và garô cầm máu ...	cái	10
55	Xoong luộc dụng cụ	cái	4
56	Đèn tia cực tím	cái	2
57	Khay đựng dụng cụ inox (30 x 45 cm)	cái	4

Số TT	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
58	Khay quả đậu inox	cái	5
59	Panh có mẫu dài 140 mm	cái	5
60	Panh không mẫu dài 140 mm	cái	5
61	Hộp chống sốc phản vệ	hộp	1
62	Hộp đựng bông, côn	hộp	2
63	Bộ khám ngũ quan + đèn treo trần	cái	1
64	Kẹp lấy dị vật tai	cái	1
65	Loa soi tai	bộ	1
66	Kẹp lấy dị vật mũi	cái	2
67	Kìm khám mũi	cái	1
68	Ghế răng đơn giản	cái	1
69	Kìm nhổ răng người lớn	cái	2
70	Bẫy răng thẳng	cái	5
71	Bẫy răng cong	cái	5
72	Bộ lấy cao răng bằng tay	bộ	2
73	Bơm tiêm nha khoa	cái	1
74	Bộ khám (khay quả đậu, gương, gắp)	bộ	2
75	Bộ dụng cụ hàn răng sâu ngà đơn giản	bộ	2
76	Bảng thử thị lực	cái	1
77	Kính lúp 2 mắt	cái	1
78	Kẹp lấy dị vật trong mắt	cái	2
79	Bình ô xy xách tay có đồng hồ	cái	2
80	Tủ sấy điện cỡ nhỏ	cái	1
81	Kẹp dụng cụ sấy hấp	cái	2
82	Máy hủy kim	cái	1
83	Tủ đựng tài liệu	cái	4
84	Nhiệt kế điện tử	Cái	2
85	Bộ tập vật lý trị liệu đa năng	Bộ	1
86	Đèn hồng ngoại	cái	5
87	Máy châm cứu	cái	1

Số TT	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
88	Tranh hướng dẫn châm cứu	Bộ	2
89	Giường châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt	cái	2
90	Kim châm cứu và hộp đựng kim	Bộ	50
91	Nồi hấp kim và dụng cụ châm cứu	cái	1
92	bàn cân thuốc thang	cái	2
93	Giá, kệ đựng dược liệu	cái	4
94	Dao cầu	bộ	1
95	Thuyền tán	Bộ	2
96	Tủ chia ô thuốc nam, bắc (mỗi tủ 50 ô)	cái	2
97	Dụng cụ sơ chế thuốc đông y	Bộ	2
98	Tủ đựng thuốc đông y	cái	1
99	Kính hiển vi	cái	1
100	Máy điện tim 3 kênh	cái	1
101	Máy siêu âm chẩn đoán xách tay	cái	1
102	Máy xét nghiệm sinh hóa	cái	1
103	Máy xét nghiệm huyết học	cái	1
104	Máy xét nghiệm nước tiểu	cái	1
105	Tủ lạnh 150 lít	cái	1
106	Máy ly tâm	cái	1
107	Máy chụp X.quang	cái	1
108	Máy vi tính + máy in	bộ	1
109	Bàn làm việc	cái	4
110	Điều hòa kho thuốc	cái	1
111	Nhiệt ẩm kế	cái	1

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ CÔNG CỤ HỖ TRỢ BỔ SUNG

TT	Tên dụng cụ, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	Súng bắn đạn hơi ngạt	Khẩu	08

2	Súng bắn đạn cao su	Khẩu	08
3	Đạn hơi ngạt	Viên	40
4	Đạn cao su	Viên	40
5	Roi điện	Cây	08
6	Gậy cao su	Cây	12
7	Bình xịt hơi cay	Bình	10
8	Còng số 8	Cái	04
9	Đèn pin trực gác ban đêm	Cái	30



Phụ lục III

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ KHÁC

(kèm theo Tờ trình số ~~89~~ ⁸⁸/Tr-SLĐTBXH ngày ~~27~~ ⁰¹/01/2021 của Sở LĐTBXH)



Số TT	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
01	Bếp nấu ăn công nghiệp công suất 800 xuất/lần	Hệ thống	1
02	Máy lọc nước uống công nghiệp công suất 3.000 lít/ngày đêm	Hệ thống	1
03	Bàn ghế hội trường, sinh hoạt tập trung	Bộ	300
04	Ti vi màn hình lớn 200 inh	Cái	03
05	Nhu yếu phẩm trang cấp ban đầu (quần áo, chiếu, chăn, màn...)		

SỞ LĐTBXH TỈNH BÌNH PHƯỚC
CƠ SỞ CAI NGHIỆN MA TÚY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13 /BC-CSCNMT

Bình Phước, ngày 12 tháng 01 năm 2021

SỞ LĐ.TB.XH-T.BÌNH PHƯỚC	
ĐẾN	Số: 266
	Ngày 13/01/2021
	Chuyển:

BÁO CÁO

Thông kê các nhu cầu cần thiết

để khai thác, sử dụng 02 khu quản lý học viên

khi tiếp nhận bàn giao công trình tại Cơ sở Cai nghiện ma túy

Kính gửi: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

Thực hiện chỉ đạo của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc chuẩn bị các điều kiện cần thiết để khai thác, đưa vào sử dụng 02 khu quản lý học viên khi tiếp nhận bàn giao công trình tại Cơ sở Cai nghiện ma túy, Cơ sở thống kê các nhu cầu cần thiết cụ thể như sau:

I. THỐNG KÊ NHU CẦU CẦN THIẾT

Sau khi hoàn thành xây dựng 02 khu quản lý học viên, dự kiến sức chứa tại Cơ sở Cai nghiện ma túy khoảng 700 học viên, nhằm đảm bảo việc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, đơn vị cần những điều kiện thiết yếu như sau

1. Nhân sự

Căn cứ theo điểm c khoản 3 Điều 7 Thông tư 25/2018/TT-BLĐTBXH ngày 10/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội “Cơ sở cai nghiện ma túy có trên 500 học viên: 01 (một) người quản lý ít nhất 09 học viên bắt buộc và 01 (một) người quản lý ít nhất 11 học viên tự nguyện”. Vì vậy Cơ sở cần ít nhất là 81 người làm việc (kể cả Ban Giám đốc) để quản lý 700 học viên.

(kèm theo phụ lục I)

2. Trang thiết bị

a) Phục vụ công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe

Căn cứ điểm p khoản 1 Điều 55 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Cơ sở Cai nghiện ma túy là đối tượng được trang bị công cụ hỗ trợ. Hiện tại, đơn vị chỉ trang bị công cụ hỗ trợ đủ để phục vụ công tác quản lý khoảng 350 học viên. Để quản lý 700 học viên đơn vị cần trang bị thêm một số công cụ hỗ trợ như súng bắn đạn cao su, đạn cao su, súng bắn đạn hơi ngạt, đạn hơi ngạt, gậy cao su, roi điện, còng số 8...



Cơ sở Cai nghiện ma túy là nơi điều trị nghiện tập trung, do đó cần thiết phải trang bị các loại máy móc, trang thiết bị y tế, hóa chất, thuốc chữa bệnh để phục vụ công tác điều trị cắt cơn giải độc, khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh. Tuy nhiên, hiện tại, các loại máy móc, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh của đơn vị đã lặt vặt, không thể thực hiện các xét nghiệm cần thiết khi khám lâm sàng, cận lâm sàng. Để phục vụ điều trị cắt cơn giải độc, khám chữa bệnh cho 700 học viên, đơn vị cần trang bị mới một số máy móc, trang thiết bị y tế, hóa chất, thuốc chữa bệnh...

(kèm theo phụ lục II)

b) Phục vụ trực tiếp nhu cầu của học viên

Bao gồm các trang thiết bị phục vụ tập trung như: Bếp nấu ăn công nghiệp, hệ thống xử lý nước uống công nghiệp, bàn ghế sinh hoạt tập trung, trang thiết bị nghe nhìn... và đồ dùng vật dụng cá nhân cho từng học viên.

(kèm theo phụ lục III)

II. NHỮNG VẤN ĐỀ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Về nhân sự

Chỉ tiêu biên chế sự nghiệp được giao quá ít, từ đó đơn vị gặp rất nhiều vấn đề khó khăn, vướng mắc trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; nhiều phòng nghiệp vụ không nhân sự để bổ nhiệm trưởng phòng, phó phòng.

Hiện tại, Cơ sở không tuyển dụng được bác sỹ để thực hiện công tác khám chữa bệnh cho học viên.

Cấp có thẩm quyền chưa xem xét phê duyệt đề án vị trí việc làm tại Cơ sở.

2. Về trang thiết bị

Hiện tại, Cơ sở chưa đủ điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế để đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khám chữa bệnh tại Cơ sở cai nghiện ma túy theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Tóm lại, nhân sự và cơ sở vật chất, trang thiết bị là 02 vấn đề khó khăn nhất, gây ảnh hưởng lớn nhất đến công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cơ sở Cai nghiện ma túy; tuy nhiên nó vượt quá thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Cơ sở.

3. Những khó khăn khác

Hiện tại, Cơ sở chưa có căn cứ pháp lý và nguồn kinh phí để chi trả tiền làm việc vào ban đêm, tiền bồi dưỡng hiện vật cho người lao động làm việc vào ban đêm ở môi trường nặng nhọc, độc hại tại Cơ sở; trong khi trên thực tế tại đơn vị thường xuyên, liên tục phải làm việc vào ban đêm, quá tải về cường độ làm việc, tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro, nguy hiểm đối với người thi hành công vụ. Đơn vị gặp rất khó khăn trong việc tuyển dụng lao động vì chế độ tiền lương và các khoản phụ cấp thấp.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Những giải pháp khắc phục khó khăn

Để khắc phục những vấn đề khó khăn, vướng mắc, tồn tại nêu trên, Cơ sở có một số đề xuất, kiến nghị cụ thể như sau:

a) Đề giải quyết khó khăn, vướng mắc hiện tại

Cấp có thẩm quyền xem xét bổ sung thêm chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị định 68 cho đơn vị để đơn vị có đủ nguồn nhân lực bố trí thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khi tiếp nhận, quản lý, cai nghiện cho 700 học viên theo dự kiến.

Sở Lao động – Thương binh & Xã hội và Sở Tài chính xem xét cấp bổ sung nguồn kinh phí (04 tỷ đồng) để mua sắm một số hạng mục trang thiết bị cơ bản, thật sự cấp thiết như: một số thiết bị y tế, công cụ hỗ trợ, hệ thống bếp ăn tập thể, hệ thống máy lọc nước...) phục vụ cho công tác quản lý, cai nghiện, khám chữa bệnh cho 700 học viên theo dự kiến.

Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền xem xét điều động luân phiên Bác sỹ đang công tác tại các Bệnh viện, Trung tâm y tế trong tỉnh về làm việc có thời hạn tại Cơ sở.

b) Định hướng lâu dài

Cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt Đề án xác định vị trí việc làm tại Cơ sở theo Thông tư số 25/2018/TT-BLĐTBXH ngày 10/12/2018 Bộ Lao động – Thương binh & Xã hội về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc của cơ sở cai nghiện ma túy công lập; đồng thời ban hành quyết định xác lập quy mô, sức chứa và xếp hạng đối với Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước để đơn vị có căn cứ pháp lý xây dựng các kế hoạch công tác tiếp nhận, quản lý học viên hàng năm; kế hoạch tuyển dụng và sử dụng lao động...

Các cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ ngân sách, hướng dẫn thủ tục hành chính để đơn vị có nguồn kinh phí mua sắm thêm một số trang thiết bị y tế nhằm đáp ứng các yêu cầu về cấp giấy phép hoạt động khám chữa bệnh theo các quy định của pháp luật về khám chữa bệnh tại Cơ sở cai nghiện ma túy theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1167/UBND-KGVX ngày 06/5/2019.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Tài chính và các ngành có liên quan xem xét bổ trí thêm nguồn kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm của Cơ sở để chi trả tiền làm thêm giờ và làm việc vào ban đêm cho công chức, viên chức, người lao động phải làm việc vào ban đêm theo lịch trực.

Do số lượng bệnh nhân lớn và nhu cầu chuyển tuyến để khám và điều trị bệnh cao, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét cấp bổ sung cho Cơ sở 1 chiếc xe cứu thương chuyên dụng để phục vụ công tác chuyển tuyến kịp thời và đảm bảo an toàn.



SỞ LAO ĐỘNG

Số TT	
1	
I	Tên vị trí việc
1	Vị trí cấp trước
2	Vị trí cấp phó
3	Vị trí cấp trước
4	Vị trí cấp phó
II	Vị trí việc làm
1	Vị trí việc làm
2	Vị trí việc làm
3	Vị trí việc làm
4	Vị trí việc làm
5	Vị trí việc làm
6	Vị trí việc làm

Để hạn chế việc thẩm lậu các đồ vật cấm, chất cấm học viên sử dụng tại Cơ sở, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để Cơ sở gắn hệ thống camera giám sát quanh hàng rào và một số vị trí trọng yếu như: phòng cắt con giải độc, phòng cách ly, các khu vực thường xảy ra việc thẩm lậu đồ vật cấm...

2. Lộ trình, phương án tuyển dụng lao động và tiếp nhận học viên khi nhận bàn giao công trình

Dự kiến trong tháng 3 năm 2021, đơn vị thi công sẽ bàn giao công trình và đưa vào khai thác sử dụng. Để công tác tiếp nhận và quản lý học viên được thuận lợi, đảm bảo an toàn, Cơ sở đề xuất lộ trình, phương án tuyển dụng lao động và tiếp nhận học viên theo lộ trình như sau:

a) Tuyển dụng lao động

Trong tháng 2 năm 2021, cấp có thẩm quyền quyết định bổ sung chỉ tiêu lao động hợp đồng; khi có căn cứ, Cơ sở tiến hành tuyển dụng theo phương châm số lượng học viên tăng sẽ tuyển thêm lao động theo Điều 7 Thông tư 25/2018/TT-BLĐTBXH ngày 10/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

b) Tiếp nhận học viên

Trên thực tế, đa số người nghiện ma túy thường không có thái độ chấp hành nội quy, không hợp tác với Cơ sở trong giai đoạn cắt con giải độc, có những hành vi chống đối, không tuân thủ theo y lệnh của cán bộ y tế trong việc chữa trị, cắt con nghiện. Do đó, việc tiếp nhận học viên sẽ thực hiện theo phương án mỗi tháng tiếp nhận trung bình 50 học viên, để thuận tiện cho việc quản lý trong giai đoạn cắt con giải độc.

Trên đây là báo cáo thống kê và đề xuất phương án để triển khai thực hiện việc tiếp nhận thêm số lượng học viên khi nhận bàn giao công trình tại Cơ sở Cai nghiện ma túy.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, (Khoa).

GIÁM ĐỐC



Trương Vĩnh Kỳ

Nhu cầu bổ sung	7	0	0	0	0	8	0	0	17
--------------------	---	---	---	---	---	---	---	---	----

Bình Phước, ngày 12 tháng 01 năm 2021

Phụ lục II
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ, Y DỤNG CỤ BỔ SUNG
(kèm theo Báo cáo số: 13 BC/CSCNMT, ngày 12 /01/2021)

Số TT	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
01	Giường bệnh	cái	8
02	Tủ đầu giường	cái	8
03	Bàn khám bệnh	cái	3
04	Đèn bàn khám bệnh	cái	3
05	Huyết áp kế	cái	4
06	Ống nghe bệnh	cái	4
07	Nhiệt kế y học 42 ⁰ c	cái	10
08	Máy khí dung	cái	1
09	Máy hút điện	cái	1
10	Búa thử phản xạ	cái	1
11	Bóp bóng người lớn	cái	2
12	Bàn tiểu phẫu	cái	1
13	Bộ dụng cụ tiểu phẫu	bộ	2
14	Bộ dụng cụ rửa dạ dày	bộ	1
15	Cân trọng lượng 120kg có thước đo chiều cao	cái	2
16	Đề lưới thép không gỉ	cái	10
17	Bàn để dụng cụ	cái	2
18	Cáng tay	cái	1
19	Cáng đầy	cái	1
20	Xe đẩy cấp phát thuốc	cái	1
21	Tủ đựng thuốc và dụng cụ	cái	5
22	Khay quả đậu 825ml thép không gỉ	cái	2
23	Khay quả đậu 475ml thép không gỉ	cái	2



Số TT	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
24	Khay đựng dụng cụ nông	cái	4
25	Khay đựng dụng cụ sâu	cái	4
26	Hộp hấp bông gạc hình tròn 24cm	cái	4
27	Hộp hấp dụng cụ có nắp	cái	4
28	Bát đựng dung dịch 600ml, thép không gỉ	cái	2
29	Thùng nhôm đựng nước có vòi	cái	2
30	Cốc đựng dung dịch 500ml có chia độ	cái	2
31	Kẹp phẫu tích 1x2 răng, dài 200mm	cái	2
32	Kẹp phẫu tích không máu, 140mm	cái	4
33	Kẹp Korchner có máu và khoá hãm	cái	2
34	Kẹp phẫu tích thẳng kiểu Mayo	cái	4
35	Kéo thẳng, nhọn 145mm	cái	4
36	Kéo thẳng tù 145mm	cái	2
37	Kéo cong nhọn/nhọn 145mm	cái	3
38	Kéo thẳng nhọn/tù 145mm	cái	3
39	Kéo cong tù 145mm	cái	3
40	Kéo cắt bông gạc	cái	3
41	Kẹp kim Mayo 200mm	cái	2
42	Cán dao số 4	cái	2
43	Lưỡi dao mổ số 21 - hộp 5 lưỡi	cái	2
44	Đèn Clar	bộ	1
45	Giá treo dịch truyền		2
46	Đèn pin	cái	2
47	Bô tròn	cái	2
48	Vịt đai nữ	cái	2
49	Vịt đai nam	cái	2
50	Thông tiểu nam, nữ các loại	cái	20
51	Bóc tháo thụt, dây dẫn	cái	1
52	Túi chườm nóng lạnh	cái	2
53	Các bộ nẹp chân, tay	bộ	5

Số TT	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
54	Garô cho tiêm truyền và garô cầm máu ...	cái	10
55	Xoong luộc dụng cụ	cái	4
56	Đèn tia cực tím	cái	2
57	Khay đựng dụng cụ inox (30 x 45 cm)	cái	4
58	Khay quả đậu inox	cái	5
59	Panh có mẫu dài 140 mm	cái	5
60	Panh không mẫu dài 140 mm	cái	5
61	Hộp chống sốc phản vệ	hộp	1
62	Hộp đựng bông, cồn	hộp	2
63	Bộ khám ngũ quan + đèn treo trần	cái	1
64	Kẹp lấy dị vật tai	cái	1
65	Loa soi tai	bộ	1
66	Kẹp lấy dị vật mũi	cái	2
67	Kìm khám mũi	cái	1
68	Ghế răng đơn giản	cái	1
69	Kìm nhổ răng người lớn	cái	2
70	Bẫy răng thẳng	cái	5
71	Bẫy răng cong	cái	5
72	Bộ lấy cao răng bằng tay	bộ	2
73	Bơm tiêm nha khoa	cái	1
74	Bộ khám (khay quả đậu, gương, gắp)	bộ	2
75	Bộ dụng cụ hàn răng sâu ngà đơn giản	bộ	2
76	Bảng thử thị lực	cái	1
77	Kính lúp 2 mắt	cái	1
78	Kẹp lấy dị vật trong mắt	cái	2
79	Bình ô xy xách tay có đồng hồ	cái	2
80	Tủ sấy điện cỡ nhỏ	cái	1
81	Kẹp dụng cụ sấy hấp	cái	2
82	Máy hủy kim	cái	1
83	Tủ đựng tài liệu	cái	4



Số TT	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
84	Nhiệt kế điện tử	Cái	2
85	Bộ tập vật lý trị liệu đa năng	Bộ	1
86	Đèn hồng ngoại	cái	5
87	Máy châm cứu	cái	1
88	Tranh hướng dẫn châm cứu	Bộ	2
89	Giường châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt	cái	2
90	Kim châm cứu và hộp đựng kim	Bộ	50
91	Nồi hấp kim và dụng cụ châm cứu	cái	1
92	bàn cân thuốc thang	cái	2
93	Giá, kệ đựng dược liệu	cái	4
94	Dao cầu	bộ	1
95	Thuyền tán	Bộ	2
96	Tủ chia ô thuốc nam, bắc (mỗi tủ 50 ô)	cái	2
97	Dụng cụ sơ chế thuốc đông y	Bộ	2
98	Tủ đựng thuốc đông y	cái	1
99	Kính hiển vi	cái	1
100	Máy điện tim 3 kênh	cái	1
101	Máy siêu âm chẩn đoán xách tay	cái	1
102	Máy xét nghiệm sinh hóa	cái	1
103	Máy xét nghiệm huyết học	cái	1
104	Máy xét nghiệm nước tiểu	cái	1
105	Tủ lạnh 150 lít	cái	1
106	Máy ly tâm	cái	1
107	Máy chụp X.quang	cái	1
108	Máy vi tính + máy in	bộ	1
109	Bàn làm việc	cái	4
110	Điều hòa kho thuốc	cái	1
111	Nhiệt ẩm kế	cái	1



5
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ CÔNG CỤ HỖ TRỢ BỔ SUNG
(kèm theo Báo cáo số: 13 BC/CSCNMT, ngày 12/01/2021)

TT	Tên dụng cụ, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	Súng bắn đạn hơi ngạt	Khẩu	08
2	Súng bắn đạn cao su	Khẩu	08
3	Đạn hơi ngạt	Viên	40
4	Đạn cao su	Viên	40
5	Roi điện	Cây	08
6	Gậy cao su	Cây	12
7	Bình xịt hơi cay	Bình	10
8	Còng số 8	Cái	04
9	Đèn pin trực gác ban đêm	Cái	30

